

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 39/2026/HS-ST
Ngày 11-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Khoàng Văn Sơn
Ông Thùng Văn Quân

Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tố Uyên -Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2026/TLST-HS ngày 03/02/2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2026/QĐXXST-HS ngày 26/02/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Chà V**; Sinh năm 1980 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKTT: **Bản N, xã M, tỉnh Điện Biên**; Số CCCD: 011080001335, Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/4/2021; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Si La; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lý Chà C** và bà **Hù Cốc P**; Bị cáo có vợ là Hù Cốc Béo và có 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 34 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (Ngày 25/01/2019 chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2025 đến ngày 07/01/2026, bị tạm giam từ 07/01/2026 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 29/12/2025 **Lý Chà V** một mình đi bộ đến khu vực **bản N, xã M, tỉnh Điện Biên** tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi đến nơi Vá gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt (khoảng 50 tuổi) 01 gói Heroine được gói trong mảnh nilon màu hồng với giá 50.000 đồng. Mua được ma túy xong, người phụ nữ lạ mặt đi đâu Vá không biết, còn **V** cầm số ma túy vừa mua được cất giấu ở tay trái rồi đi bộ về nhà, đến 18 giờ cùng ngày khi **V** đi bộ về đến khu vực **bản H, xã M, tỉnh Điện Biên** thì bị Tổ công tác **Công an xã M, tỉnh Điện Biên** phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số vật chứng

trên. Khối lượng Heroine thu giữ của **V** là 0,15 gam. **V** khai nhận mục đích mua **H** về là để sử dụng cho bản thân.

Kết luận giám định số 02/KL-KTHS ngày 01/01/2026 của **Phòng K Công an tỉnh Đ** kết luận: Vật chứng thu giữ của **Lý Chà V** có khối lượng 0,15 gam là chất ma túy: Loại: Heroine; Hoàn lại đối tượng giám định 0,08 gam Heroine.

Cáo trạng số 33/CT-VKSKV5 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đã truy tố **Lý Chà V** để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, về hình phạt chính, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số Heroine được hoàn lại sau giám định là 0,08 gam, 01 mảnh nilon màu hồng; Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với Luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo **Lý Chà V** khai: Khoảng 16 giờ ngày 29/12/2025 bị cáo mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt 0,15 gam Heroine được gói trong mảnh nilon màu hồng với giá 50.000 đồng tại khu vực bản Nậm Vì 1, **xã M, tỉnh Điện Biên**. Sau khi đưa ma túy cho bị cáo người phụ nữ lạ mặt đi đâu bị cáo không biết, còn bị cáo cầm số ma túy vừa mua được cất giấu ở tay trái rồi đi bộ quay về nhà, đến 18 giờ cùng ngày khi bị cáo về đến khu vực **bản H, xã M, tỉnh Điện Biên** thì bị Tổ công tác **Công an xã M, tỉnh Điện Biên** phát hiện bắt quả tang và thu giữ của bị cáo 0,15 gam Heroine. Bị cáo khai nhận mục đích mua **H** về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với Kết luận giám định, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các chứng

cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 34 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số Heroine được hoàn lại sau khi đã giám định là 0,08 gam và 01 mảnh nilon màu hồng xét thấy đây là vật cất tàng trữ,

lưu hành, vật chứng không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Tuyên bố bị cáo Lý Chà V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lý Chà V 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 29/12/2025.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số Heroine được hoàn lại sau khi đã giám định là 0,08 gam được niêm phong trong 01 phong bì của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 mảnh nilon màu hồng được niêm Phong bì công văn của Công an xã M đã được dán kín.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/3/2026).

Nơi nhận:

- Phòng GD, KT, TT và THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Nhà Hý;
- Công an xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nhung